



CÔNG TY CP CHỨNG
KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES
(TVS)

17th February 2020

THÔNG BÁO/ NOTIFICATION

(V/v: Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)
(The change of stocks applied for margin trading)

TVS xin thông báo đến quý khách hàng về việc thay đổi mã chứng khoán được giao dịch ký quỹ như sau:
TVS would like to inform our customers about the change of stocks applied for margin trading as follows:

- Mã DBD sàn HSX được TVS áp dụng giao dịch ký quỹ với tỷ lệ vay ở mức 30% từ ngày 17/02/2020.
- DBD listed on HCM stock exchange with a margin rate of 30% from 17th February 2020

Trân trọng!
Best regards,

TỔNG GIÁM ĐỐC (CEO)

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
THIÊN VIỆT
S.Đ.K.K.D: 01001996-C.T.C
Đ. BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI
NGUYỄN THANH THẢO

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI TVS

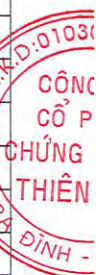
TỪ NGÀY 17/02/2020

(đính kèm Thông báo Thay đổi danh mục CK được giao dịch ký quỹ)

Tỷ lệ ký quỹ duy trì: 35%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
1	AAA	HOSE	50%	50%
2	ACB	HASTC	50%	50%
3	ANV	HOSE	40%	60%
4	APC	HOSE	0%	100%
5	ASM	HOSE	25%	75%
6	AST	HOSE	40%	60%
7	BCC	HASTC	0%	100%
8	BFC	HOSE	45%	55%
9	BIC	HOSE	0%	100%
10	BID	HOSE	50%	50%
11	BMI	HOSE	30%	70%
12	BMP	HOSE	50%	50%
13	BVH	HOSE	50%	50%
14	BWE	HOSE	45%	55%
15	C32	HOSE	0%	100%
16	CEO	HASTC	45%	55%
17	CII	HOSE	35%	65%
18	CMG	HOSE	40%	60%
19	CMX	HOSE	0%	100%
20	CRE	HOSE	50%	50%
21	CSM	HOSE	0%	100%
22	CSV	HOSE	40%	60%
23	CTD	HOSE	40%	60%
24	CTG	HOSE	50%	50%
25	CTI	HOSE	35%	65%
26	CTS	HOSE	0%	100%
27	CVT	HOSE	50%	50%
28	D2D	HOSE	50%	50%
29	DBC	HOSE	40%	60%
30	DBD	HOSE	30%	70%
31	DCM	HOSE	35%	65%
32	DGC	HASTC	50%	50%
33	DGW	HOSE	50%	50%
34	DHA	HOSE	0%	100%
35	DHC	HOSE	50%	50%
36	DHG	HOSE	40%	60%
37	DIG	HOSE	50%	50%
38	DPM	HOSE	35%	65%
39	DPR	HOSE	50%	50%
40	DRC	HOSE	50%	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
41	DRH	HOSE	30%	70%
42	DXG	HOSE	50%	50%
43	EIB	HOSE	30%	70%
44	EVE	HOSE	0%	100%
45	FCN	HOSE	40%	60%
46	FLC	HOSE	45%	55%
47	FMC	HOSE	40%	60%
48	FPT	HOSE	50%	50%
49	FRT	HOSE	45%	55%
50	GAS	HOSE	50%	50%
51	GEX	HOSE	50%	50%
52	GMD	HOSE	50%	50%
53	GTN	HOSE	0%	100%
54	HAH	HOSE	45%	55%
55	HAR	HOSE	0%	100%
56	HAX	HOSE	40%	60%
57	HBC	HOSE	45%	55%
58	HCM	HOSE	50%	50%
59	HDB	HOSE	50%	50%
60	HDC	HOSE	50%	50%
61	HDG	HOSE	50%	50%
62	HHS	HOSE	30%	70%
63	HMC	HOSE	0%	100%
64	HPG	HOSE	50%	50%
65	HSG	HOSE	50%	50%
66	HT1	HOSE	45%	55%
67	IDI	HOSE	10%	90%
68	IJC	HOSE	50%	50%
69	IMP	HOSE	0%	100%
70	ITA	HOSE	25%	75%
71	KBC	HOSE	50%	50%
72	KDC	HOSE	30%	70%
73	KDH	HOSE	50%	50%
74	KSB	HOSE	50%	50%
75	LCG	HOSE	40%	60%
76	LDG	HOSE	45%	55%
77	LHG	HOSE	50%	50%
78	LIX	HOSE	0%	100%
79	MBB	HOSE	50%	50%
80	MBS	HASTC	40%	60%



STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
81	MSH	HOSE	45%	55%
82	MSN	HOSE	50%	50%
83	MWG	HOSE	50%	50%
84	NAF	HOSE	15%	85%
85	NBB	HOSE	30%	70%
86	NCT	HOSE	40%	60%
87	NDN	HASTC	40%	60%
88	NLG	HOSE	50%	50%
89	NNC	HOSE	40%	60%
90	NT2	HOSE	50%	50%
91	NTL	HOSE	40%	60%
92	NTP	HASTC	50%	50%
93	NVB	HASTC	35%	65%
94	NVL	HOSE	50%	50%
95	PAC	HOSE	40%	60%
96	PAN	HOSE	40%	60%
97	PC1	HOSE	25%	75%
98	PDR	HOSE	50%	50%
99	PET	HOSE	0%	100%
100	PHR	HOSE	50%	50%
101	PLC	HASTC	45%	55%
102	PLX	HOSE	50%	50%
103	PNJ	HOSE	50%	50%
104	POW	HOSE	50%	50%
105	PPC	HOSE	50%	50%
106	PTB	HOSE	50%	50%
107	PTI	HASTC	20%	80%
108	PVC	HASTC	20%	80%
109	PVD	HOSE	50%	50%
110	PVI	HASTC	45%	55%
111	PVS	HASTC	50%	50%
112	PVT	HOSE	50%	50%
113	REE	HOSE	50%	50%
114	ROS	HOSE	0%	100%
115	SAB	HOSE	50%	50%
116	SAM	HOSE	20%	80%
117	SBT	HOSE	30%	70%
118	SCR	HOSE	40%	60%
119	SFG	HOSE	0%	100%
120	SHB	HASTC	50%	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ ký quỹ
121	SHI	HOSE	25%	75%
122	SHS	HASTC	40%	60%
123	SJD	HOSE	0%	100%
124	SJS	HOSE	25%	75%
125	SKG	HOSE	45%	55%
126	SRC	HOSE	0%	100%
127	SSI	HOSE	50%	50%
128	STB	HOSE	50%	50%
129	STK	HOSE	0%	100%
130	SZC	HOSE	50%	50%
131	SZL	HOSE	50%	50%
132	TCB	HOSE	50%	50%
133	TCH	HOSE	40%	60%
134	TCM	HOSE	50%	50%
135	TDC	HOSE	35%	65%
136	TDH	HOSE	35%	65%
137	TNA	HOSE	40%	60%
138	TNG	HASTC	50%	50%
139	TPB	HOSE	35%	65%
140	TRC	HOSE	40%	60%
141	TV2	HOSE	30%	70%
142	VCB	HOSE	50%	50%
143	VCG	HASTC	40%	60%
144	VCI	HOSE	45%	55%
145	VCS	HASTC	50%	50%
146	VGC	HOSE	50%	50%
147	VHC	HOSE	50%	50%
148	VHM	HOSE	50%	50%
149	VIC	HOSE	35%	65%
150	VJC	HOSE	50%	50%
151	VND	HOSE	50%	50%
152	VNG	HOSE	15%	85%
153	VNM	HOSE	50%	50%
154	VNS	HOSE	45%	55%
155	VPB	HOSE	50%	50%
156	VRC	HOSE	30%	70%
157	VRE	HOSE	50%	50%
158	VSC	HOSE	50%	50%
159	VSH	HOSE	0%	100%